

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2021

Số: 3589/QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng chống dịch COVID-19 về việc ban hành “Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động”;

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Công văn số 5522/BYT-MT ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Bộ Y tế về Mẫu kế hoạch phòng chống dịch COVID-19 cho cơ sở sản xuất kinh doanh và mẫu cam kết phòng chống dịch tại khu nhà trọ cho người lao động;

Căn cứ Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 3201/QĐ-UBND ngày 01 tháng 09 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về tiếp tục kiểm soát, điều chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và từng bước phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 4435/TTr-SCT ngày 09 tháng 10 năm 2021 và ý kiến của Sở Y tế tại Công văn số 7407/SYT-NVY ngày 09 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, gồm:

- Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại siêu thị, trung tâm thương mại, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng bán lẻ lương thực thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại chợ truyền thống trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại chợ đầu mối trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở sản xuất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại văn phòng làm việc của các đơn vị sản xuất, kinh doanh, cung ứng dịch vụ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3328/QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã - thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Y tế;
- TTTU; TT HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: các PCVP;
- Phòng VX, TH, KT;
- Lưu: VT, (VX-TH) 12

**KT. TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**



**PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Lê Hòa Bình**



BỘ TIÊU CHÍ

Đánh giá an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3589/QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố)

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG

1. Phạm vi áp dụng

Các đơn vị kinh doanh thương mại, cung ứng hàng hóa (hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng bán lẻ lương thực thực phẩm; Chợ truyền thống; Chợ đầu mối); Doanh nghiệp/Cơ sở sản xuất; Văn phòng làm việc của các đơn vị sản xuất, kinh doanh, cung ứng dịch vụ trên địa bàn Thành phố (*sau đây viết tắt là đơn vị*).

2. Đối tượng áp dụng

Người lao động, người sử dụng lao động tại các đơn vị; các đối tác; khách hàng mua sắm, sử dụng hàng hóa, dịch vụ do các đơn vị nêu trên cung cấp.

3. Điều kiện áp dụng

3.1. Người lao động, người sử dụng lao động tại các đơn vị; các đối tác; khách hàng mua sắm, sử dụng hàng hóa, dịch vụ đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 hoặc mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng hoặc có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 (xét nghiệm nhanh hoặc RT-PCR) còn hiệu lực theo quy định.

3.2. Điều kiện hoạt động an toàn

- Đối với người đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm) hoặc mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng (được kích hoạt mã QR xanh trên ứng dụng “Y tế HCM” hoặc xuất trình giấy tờ sau: **(1)** Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng; **(2)** Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại

vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm): được tham gia các hoạt động sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt xã hội theo mức độ kiểm soát dịch của Thành phố.

- Đối với người chưa tiêm vắc xin ngừa COVID-19: phải có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 (xét nghiệm nhanh hoặc RT-PCR) còn hiệu lực theo quy định, được ưu tiên làm việc trực tuyến hoặc tại các bộ phận hạn chế tiếp xúc và phải cam kết đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch.

II. NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Phải đảm bảo các biện pháp an toàn phòng, chống dịch theo quy định và xem đây là yếu tố quan trọng hàng đầu. Đơn vị chỉ được sản xuất, kinh doanh khi đảm bảo các tiêu chí về hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19. Trong quá trình hoạt động, người lao động, người sử dụng lao động tại các đơn vị; các đối tác; khách hàng mua sắm, sử dụng hàng hóa, dịch vụ phải thực hiện nghiêm túc, đầy đủ việc khai báo y tế, quy định 5K khi đến làm việc, liên hệ công tác, giao dịch.

Đối với các hoạt động bán lẻ hàng hóa hoặc hoạt động thương mại, dịch vụ có tổ chức giao hàng thông qua lực lượng giao nhận phải thực hiện theo phương thức không tiếp xúc. Trường hợp thanh toán bằng tiền mặt phải có khay giao và nhận tiền riêng; hàng hóa phải được giao qua phương tiện trung gian, tránh tiếp xúc trực tiếp.

III. ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG

Các đơn vị được phép hoạt động khi đảm bảo các Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 thuộc các lĩnh vực sau:

1. Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại siêu thị, trung tâm thương mại, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng bán lẻ lương thực thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (đính kèm Phụ lục 1).

2. Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại chợ truyền thống trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (đính kèm Phụ lục 2).

3. Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại chợ đầu mối trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (đính kèm Phụ lục 3).

4. Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở sản xuất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (đính kèm Phụ lục 4).

5. Bộ tiêu chí đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại văn phòng làm việc của các đơn vị sản xuất, kinh doanh, cung ứng dịch vụ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (đính kèm Phụ lục 5).

IV. TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG AN TOÀN PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 CỦA ĐƠN VỊ

1. Các đơn vị tự đánh giá và triển khai thực hiện theo Bộ tiêu chí này và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá, thông báo với các cơ quan có chức năng (thông qua Cổng thông tin an toàn Covid <https://antoan-covid.tphcm.gov.vn/>) để tổ chức hậu kiểm. Đối với các đơn vị hoạt động trong khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao thực hiện thông báo với Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố. Đối với các đơn vị khác thực hiện thông báo với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện.

Việc tự đánh giá và triển khai thực hiện được áp dụng đối với từng bộ phận, phân xưởng, dây chuyền, khu vực, ngành hàng, cụm, điểm văn phòng,... trong cơ sở sản xuất, kinh doanh để đảm bảo khoanh vùng, xử lý khi có trường hợp nhiễm COVID-19 trên nguyên tắc không làm ảnh hưởng và duy trì hoạt động an toàn tại các khu vực sản xuất, điểm kinh doanh khác.

2. Các đơn vị đạt các tiêu chí theo quy định thì được phép hoạt động. Trong quá trình hoạt động, các đơn vị thường xuyên rà soát, đánh giá các tiêu chí theo Bộ tiêu chí này; trường hợp có tiêu chí không đạt thì tạm dừng hoạt động (đối với từng bộ phận, phân xưởng, dây chuyền, khu vực, ngành hàng, cụm, điểm văn phòng,...) để khắc phục và được hoạt động trở lại khi đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định.

Trường hợp tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, đơn vị được hoạt động trở lại khi đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định và cho phép.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và

các quận, huyện chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn các đơn vị thực hiện Bộ tiêu chí này.

2. Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố; Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện chủ trì, phối hợp Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm theo dõi, giám sát, tổ chức hậu kiểm về đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 của các đơn vị trên địa bàn Thành phố; xử lý đối với các hành vi vi phạm theo quy định phòng, chống dịch và các quy định pháp luật khác, đồng thời yêu cầu các đơn vị thực hiện khắc phục mới được phép hoạt động./.



BỘ TIÊU CHÍ (PHỤ LỤC 1)

Đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại siêu thị, trung tâm thương mại, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng bán lẻ lương thực thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3589~~ **3589** QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố)

1. Tiêu chí 1 (TC1): Đối với người lao động và khách hàng

Người lao động và khách hàng phải đáp ứng các điều kiện sau:

a. Người lao động tại các bộ phận tiếp xúc trực tiếp với khách hàng (nhân viên phụ trách quầy kệ, thu ngân,...): (1) Đã tiêm đủ liều vắc xin ngừa COVID-19; (2) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng (được kích hoạt mã QR xanh trên ứng dụng “Y tế HCM” hoặc xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng; (2) Đã tiêm chủng đủ liều vắc xin ngừa COVID-19).

Các bộ phận còn lại: (1) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm); (2) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng (được kích hoạt mã QR xanh trên ứng dụng “Y tế HCM” hoặc xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng; (2) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm)); (3) Chưa tiêm vắc xin ngừa COVID-19 và phải có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 (xét nghiệm nhanh hoặc RT-PCR) còn hiệu lực theo quy định.

Tài xế, nhân viên giao hàng của đơn vị cung ứng hàng hóa: (1) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm); (2) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng (được kích hoạt mã QR xanh trên ứng dụng “Y tế HCM” hoặc xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng; (2) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm)).

b. Khách hàng: (1) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm); (2) Là người mắc

COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng (được kích hoạt mã QR xanh trên ứng dụng “Y tế HCM” hoặc xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng; (2) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm)).

- Đáp ứng đủ điều kiện: **Đạt.**

- Không đáp ứng đủ điều kiện: **Không đạt.**

2. Tiêu chí 2 (TC2): Về công tác xét nghiệm

a. Người lao động trở lại làm việc lần đầu: phải có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 (xét nghiệm nhanh hoặc RT-PCR) còn hiệu lực theo quy định.

b. Đối với xét nghiệm sàng lọc và định kỳ, thực hiện theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Có thực hiện đầy đủ: **Đạt.**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ: **Không đạt.**

3. Tiêu chí 3 (TC3): Về quy định khoảng cách an toàn tại các khu vực

a. Đảm bảo kiểm soát mật độ người hoạt động tại địa điểm kinh doanh theo các quy định phòng, chống dịch (mật độ tối thiểu là $4m^2$ /người tính theo diện tích kinh doanh) và giữ khoảng cách tối thiểu 2m giữa hai người kế cận. Trong trường hợp không thể đảm bảo khoảng cách tối thiểu 2m giữa hai người kế cận, có phương án, biện pháp để hạn chế tiếp xúc, như tạo màng ngăn giữa các khu vực, gian hàng,...

b. Có phương án, biện pháp bố trí, xếp hàng cho khách hàng tham gia mua sắm và quy định số lượng khách ra vào không để ùn ứ, giữ khoảng cách an toàn theo quy định.

c. Có biện pháp đảm bảo khoảng cách an toàn tại bãi giữ xe, kho hàng và khu vực nhà vệ sinh (*Không bắt buộc áp dụng đối với siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng bán lẻ lương thực thực phẩm*).

d. Có sơ đồ bố trí lối ra vào; tổ chức phân luồng, kẻ vạch hướng dẫn đảm bảo lối ra, vào riêng biệt, di chuyển một chiều (*Không bắt buộc áp dụng đối với siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng bán lẻ lương thực thực phẩm*).

- Tại khu vực cửa vào phải có kẻ vạch giãn cách và tổ chức kiểm soát, đảm bảo khoảng cách tối thiểu 2m giữa hai người kế cận.

- Tại khu vực quầy thu ngân có vách ngăn giữa thu ngân và khách hàng hoặc giải pháp đảm bảo khoảng cách trên 2m giữa nhân viên và khách hàng; có kẻ vạch giãn cách giữa các khách hàng xếp hàng khi thanh toán, đảm bảo

tối thiểu 2m giữa hai người kế cận. Khuyến khích áp dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt. Trường hợp thanh toán bằng tiền mặt phải có khay giao và nhận tiền riêng; hàng hóa phải được giao qua phương tiện trung gian, tránh tiếp xúc trực tiếp.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ: : **Không đạt.**

4. Tiêu chí 4 (TC4): Kiểm tra, giám sát các biện pháp phòng, chống dịch tại đơn vị

a. Tổ chức sàng lọc: khai báo y tế điện tử; đo nhiệt độ; đeo khẩu trang; thực hiện rửa tay sát khuẩn cho nhân viên, thương nhân, người lao động và khách hàng trước khi vào mua sắm hoặc liên hệ công việc.

b. Tổ chức lực lượng kiểm tra, giám sát, nhắc nhở việc đeo khẩu trang, đảm bảo quy định giãn cách. Đối với siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng bán lẻ lương thực thực phẩm, nhân viên có thể kiêm nhiệm việc giám sát, nhắc nhở.

c. Không được bố trí làm việc đối với nhân viên khi có một trong các dấu hiệu/triệu chứng như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở. Khi phát hiện trường hợp nhân viên hoặc khách hàng có các dấu hiệu/triệu chứng nêu trên thì phải tiến hành các biện pháp kiểm tra y tế và xử lý theo quy định, hướng dẫn của ngành y tế.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

5. Tiêu chí 5 (TC5): Trang bị các thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch tại đơn vị

Trang bị các thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch tại đơn vị và được bố trí hợp lý tại các bãi xe, lối ra vào, quầy thu ngân, khu vực nhà vệ sinh, khu dịch vụ, khu vực ngành hàng, kho bãi.

a. Máy móc, thiết bị: máy đo thân nhiệt, phun xịt dung dịch khử khuẩn, thiết bị quét mã QR,... tại lối ra vào, quầy thu ngân.

b. Các vật tư y tế: dung dịch khử khuẩn, khẩu trang chuyên dụng và khẩu trang y tế, kính che giọt bắn, găng tay y tế cho người lao động tại các bộ phận tiếp xúc với khách hàng như bãi xe, quầy thu ngân, khu vực ngành hàng,...

c. Trang thiết bị, vật tư y tế khác để xử lý các trường hợp nghi nhiễm theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**
- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

6. Tiêu chí 6 (TC6): Đảm bảo vệ sinh môi trường phòng, chống dịch tại các khu vực

a. Khu vực tập kết, giao nhận hàng hóa phải tách biệt với khu vực mua sắm (*Không bắt buộc áp dụng đối với siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng bán lẻ lương thực thực phẩm*).

b. Khử khuẩn khu vực bán hàng đối với các bề mặt khách hàng thường tiếp xúc: giỏ hàng, xe đẩy hàng, tay nắm cửa, khu nhà vệ sinh chung, nút bấm thang máy, tay vịn thang cuốn, khu vui chơi trẻ em (nếu có),... ít nhất 04 lần/ngày.

c. Khử khuẩn đối với nền nhà, lối đi chung, bàn ghế, các đồ vật trong phòng, quầy kệ, gian hàng,... ít nhất 01 lần/ngày.

d. Trang bị thùng rác có nắp đậy. Nhân viên thu gom chất thải sử dụng khẩu trang, kính che giọt bắn, găng tay y tế. Khử khuẩn nhà chứa rác và lối vận chuyển rác sau thu gom: tối thiểu 01 lần/ngày.

e. Tăng cường thông khí tại các phòng, gian bán hàng, khu vui chơi,... (nếu có); hạn chế sử dụng điều hòa, đảm bảo nhiệt độ trong phòng không thấp hơn 25⁰C (ngoại trừ khu vực thực phẩm tươi sống và kho lạnh).

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt.**
- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

7. Tiêu chí 7 (TC7): Thông tin tuyên truyền về phòng, chống dịch tại đơn vị

a. Phát loa nhắc nhở khách hàng, nhân viên thường xuyên thực hiện biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 ít nhất 02 giờ/lần hoặc các biện pháp thay thế khác như: đặt biển cảnh báo, bảng thông tin, tuyên truyền hoặc tranh cổ động,... ngay lối ra vào, nơi dễ thấy về quy định phòng, chống dịch.

b. Công khai thông tin liên lạc của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị và thông tin liên lạc của đơn vị y tế khu vực trú đóng hoặc đường dây nóng của địa phương tại lối vào hoặc các vị trí dễ thấy để đảm bảo công tác phối hợp tiếp nhận thông tin, phản ánh, góp ý của khách hàng giữa đơn vị và chính quyền địa phương.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt.**
- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

8. Tiêu chí 8 (TC8): Có kế hoạch/phương án phòng, chống dịch tại đơn vị

Có kế hoạch/phương án phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị theo các hướng dẫn của ngành y tế. Trong đó, có phương án xử lý khi đơn vị có ca nghi và nhiễm COVID-19; phương án đóng, mở cửa hoạt động trở lại khi khắc phục xong các biện pháp an toàn phòng, chống dịch.

Căn cứ vào thực tế triển khai và kết quả kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh kế hoạch/phương án cho phù hợp. Có thông báo cho chính quyền địa phương nơi trú đóng để tổ chức hậu kiểm.

- Có thực hiện đầy đủ

: **Đạt.**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ

: **Không đạt./.**



BỘ TIÊU CHÍ (PHỤ LỤC 2)

**Đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19
tại chợ truyền thống trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3589~~ **3589**/QĐ-BCĐ ngày **15** tháng 10 năm 2021
của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố)

1. Tiêu chí 1 (TC1): Đối với người lao động và khách hàng

Người lao động và khách hàng phải đáp ứng các điều kiện sau:

a. Người lao động tại các bộ phận tiếp xúc trực tiếp với khách hàng (nhân viên đơn vị quản lý chợ, thương nhân, người phụ việc,...): (1) Đã tiêm đủ liều vắc xin ngừa COVID-19; (2) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng (được kích hoạt mã QR xanh trên ứng dụng “Y tế HCM” hoặc xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng; (2) Đã tiêm chủng đủ liều vắc xin ngừa COVID-19).

Các bộ phận còn lại: (1) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm); (2) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng (được kích hoạt mã QR xanh trên ứng dụng “Y tế HCM” hoặc xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng; (2) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm)); (3) Chưa tiêm vắc xin ngừa COVID-19 và phải có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 (xét nghiệm nhanh hoặc RT-PCR) còn hiệu lực theo quy định.

b. Khách hàng: (1) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm); (2) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng (được kích hoạt mã QR xanh trên ứng dụng “Y tế HCM” hoặc xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng; (2) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm)).

- Đáp ứng đủ điều kiện **: Đạt;**

- Không đáp ứng đủ điều kiện **: Không đạt.**

2. Tiêu chí 2 (TC2): Về công tác xét nghiệm

a. Người lao động trở lại làm việc lần đầu: phải có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 (xét nghiệm nhanh hoặc RT-PCR) còn hiệu lực theo quy định.

b. Đối với xét nghiệm sàng lọc và định kỳ, thực hiện theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

3. Tiêu chí 3 (TC3): Về quy định khoảng cách, giao dịch an toàn

a. Đảm bảo kiểm soát mật độ người hoạt động tại địa điểm kinh doanh theo các quy định phòng, chống dịch (mật độ tối thiểu là $4m^2$ /người tính theo diện tích kinh doanh) và giữ khoảng cách tối thiểu 2m giữa hai người kế cận. Trong trường hợp không thể đảm bảo khoảng cách tối thiểu 2m giữa hai người kế cận, có phương án, biện pháp để hạn chế tiếp xúc, như tạo màn ngăn giữa các gian hàng, thương nhân và khách hàng,...

b. Có phương án, biện pháp kiểm soát người ra vào chợ và quy định số lượng khách ra vào không để ùn ứ, giữ khoảng cách an toàn theo quy định, bằng các biện pháp như: phát phiếu hoặc có giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin để phân chia thời gian, quản lý số lượt người ra, vào chợ; bố trí thương nhân và khách hàng đến mua, bán theo ngày chẵn, lẻ (nếu cần); khuyến khích bán hàng trực tuyến;... Có biện pháp đảm bảo khoảng cách an toàn tại bãi giữ xe và khu vực nhà vệ sinh.

c. Đảm bảo các biện pháp an toàn trong thanh toán, giao nhận hàng hóa. Trường hợp thanh toán bằng tiền mặt thì phải có khay giao và nhận tiền riêng; hàng hóa phải được giao qua phương tiện trung gian, tránh tiếp xúc trực tiếp.

d. Có sơ đồ bố trí lối ra vào và tổ chức kẻ vạch hướng dẫn đảm bảo lối ra, vào riêng biệt, di chuyển một chiều và giữ khoảng cách tối thiểu 2m giữa hai người.

Đối với chợ truyền thống không có nhà lồng: không bắt buộc lối ra, vào riêng biệt.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

4. Tiêu chí 4 (TC4): Kiểm tra, giám sát các biện pháp phòng, chống dịch tại đơn vị

a. Tổ chức sàng lọc: khai báo y tế điện tử; đo nhiệt độ; đeo khẩu trang; thực hiện rửa tay sát khuẩn cho nhân viên, thương nhân, người lao động và khách hàng khi vào mua sắm hoặc liên hệ công việc tại chợ.

b. Tổ chức lực lượng kiểm tra, giám sát, nhắc nhở việc đeo khẩu trang, đảm bảo quy định giãn cách. Đối với chợ truyền thống không có nhà lồng, bảo vệ chợ có thể kiêm nhiệm việc giám sát, nhắc nhở.

c. Không được bố trí làm việc đối với nhân viên đơn vị quản lý chợ và nhắc nhở khách hàng, thương nhân không vào chợ khi có ít nhất một trong các triệu chứng mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở.

d. Khi phát hiện trường hợp người lao động (nhân viên đơn vị quản lý chợ, thương nhân, người lao động thường xuyên tại đơn vị, nhân viên giao hàng, người phụ việc,...) và khách hàng (khách mua sắm, nhà cung cấp và người đến liên hệ công việc,...) có triệu chứng mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở; tiến hành phương án xử lý ca nghi nhiễm COVID-19.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

5. Tiêu chí 5 (TC5): Trang bị các thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác phòng chống dịch tại đơn vị

Trang bị các thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác phòng chống dịch tại đơn vị và được bố trí hợp lý tại các bãi, nhà gửi xe, lối ra vào, khu vực nhà vệ sinh, khu vực ngành hàng.

a. Máy móc: máy đo thân nhiệt, phun xịt dung dịch khử khuẩn, thiết bị quét mã QR,... tại lối ra vào chợ.

b. Các vật tư y tế: trang bị bồn rửa tay, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn,... cho nhân viên, thương nhân, người lao động và khách hàng tại các lối ra vào, khu vực ngành hàng, và các khu vực khác (khu vực trong nhà lồng, khu nhà vệ sinh, bãi, nhà gửi xe,...).

Đối với chợ truyền thống không có nhà lồng: Trang bị dung dịch sát khuẩn cho nhân viên, thương nhân, người lao động và khách hàng tại nơi thuận tiện, dễ thấy trong khu vực chợ.

c. Trang thiết bị, vật tư y tế khác để xử lý các trường hợp nghi nhiễm theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

6. Tiêu chí 6 (TC6): Đảm bảo vệ sinh môi trường phòng, chống dịch tại các khu vực

a. Thực hiện thu gom rác và đưa đi xử lý đúng nơi quy định. Nhân viên thu gom chất thải sử dụng khẩu trang, kính che giọt bắn, găng tay y tế. Khử khuẩn nhà chứa rác và lối vận chuyển rác sau thu gom: tối thiểu 01 lần/ngày.

b. Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn đối với nền nhà lồng chợ, lối đi trong chợ, và các khu vực công cộng bằng dung dịch tẩy rửa ít nhất 01 lần/ngày. Thực hiện khử khuẩn đối với khu vực nhà vệ sinh chung ít nhất 02 lần/buổi.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

7. Tiêu chí 7 (TC7): Thông tin tuyên truyền về phòng, chống dịch tại đơn vị

a. Phát loa nhắc nhở thương nhân, khách hàng thường xuyên thực hiện biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 ít nhất 02 giờ/lần hoặc các biện pháp thay thế khác như: đặt biển cảnh báo, bảng thông tin, tuyên truyền hoặc tranh cổ động,... ngay lối ra vào hoặc nơi dễ thấy về quy định phòng, chống dịch.

b. Công khai thông tin liên lạc của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị và thông tin liên lạc của đơn vị y tế khu vực trú đóng hoặc đường dây nóng của địa phương tại lối vào hoặc các vị trí dễ thấy để đảm bảo công tác phối hợp tiếp nhận thông tin, phản ánh, góp ý của khách hàng giữa đơn vị và chính quyền địa phương.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

8. Tiêu chí 8 (TC8): Có kế hoạch/phương án phòng, chống dịch tại đơn vị theo hướng dẫn của ngành y tế

Có kế hoạch/phương án phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị theo hướng dẫn của ngành y tế. Trong đó, có phương án xử lý khi đơn vị có ca nghi và nhiễm COVID-19; phương án đóng, mở cửa hoạt động trở lại sau khi khắc phục các yêu cầu an toàn trong phòng, chống dịch.

Căn cứ vào thực tế triển khai và kết quả kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh kế hoạch/phương án cho phù hợp. Có thông báo cho chính quyền địa phương nơi trú đóng để tổ chức hậu kiểm.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt./.**



BỘ TIÊU CHÍ (PHỤ LỤC 3)

Đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại chợ đầu mối trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3589~~ QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố)

1. Tiêu chí 1 (TC1): Đối với người lao động và khách hàng

Người lao động và khách hàng phải đáp ứng các điều kiện sau:

a. Người lao động tại các bộ phận tiếp xúc trực tiếp với khách hàng (nhân viên đơn vị quản lý chợ, thương nhân, người phụ việc, bốc xếp,...) và khách hàng: (1) Đã tiêm đủ liều vắc xin ngừa COVID-19; (2) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng (được kích hoạt mã QR xanh trên ứng dụng “Y tế HCM” hoặc xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng; (2) Đã tiêm chủng đủ liều vắc xin ngừa COVID-19).

Nhân viên văn phòng không tiếp xúc trực tiếp với khách hàng: (1) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm); (2) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng (được kích hoạt mã QR xanh trên ứng dụng “Y tế HCM” hoặc xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng; (2) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm)); (3) Chưa tiêm vắc xin ngừa COVID-19 và phải có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 (xét nghiệm nhanh hoặc RT-PCR) còn hiệu lực theo quy định.

b. Tài xế, phụ xế xe giao hàng: (1) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm); (2) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng (được kích hoạt mã QR xanh trên ứng dụng “Y tế HCM” hoặc xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng; (2) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm)).

- Đáp ứng đủ điều kiện

: Đạt;

- Không đáp ứng đủ điều kiện

: Không đạt.

2. Tiêu chí 2 (TC2): Về công tác xét nghiệm

a. Người lao động trở lại làm việc lần đầu: phải có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 (xét nghiệm nhanh hoặc RT-PCR) còn hiệu lực theo quy định.

b. Đối với xét nghiệm sàng lọc và định kỳ, thực hiện theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

3. Tiêu chí 3 (TC3): Về quy định khoảng cách, giao dịch an toàn

a. Đảm bảo kiểm soát mật độ người hoạt động tại địa điểm kinh doanh theo các quy định phòng, chống dịch (mật độ tối thiểu là $4m^2$ /người tính theo diện tích kinh doanh) và giữ khoảng cách tối thiểu 2m giữa hai người kế cận. Trong trường hợp không thể đảm bảo khoảng cách tối thiểu 2m giữa hai người kế cận, có phương án, biện pháp để hạn chế tiếp xúc, như tạo màng ngăn giữa các gian hàng, thương nhân và khách hàng,...

b. Có biện pháp đảm bảo khoảng cách an toàn tại bãi đậu xe, bãi giữ xe và khu vực nhà vệ sinh.

c. Có sơ đồ hướng dẫn và tổ chức thực hiện lối ra, vào riêng biệt, di chuyển một chiều, đảm bảo khoảng cách tối thiểu 2m giữa hai người; có phương án phân luồng giao thông, tránh ùn tắc xe vận chuyển hàng hóa tại cổng chợ và bố trí khu vực lên hàng, xuống hàng riêng biệt.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

4. Tiêu chí 4 (TC4): Kiểm tra, giám sát các biện pháp phòng, chống dịch tại đơn vị

a. Tổ chức sàng lọc: khai báo y tế điện tử; đo nhiệt độ; đeo khẩu trang; thực hiện rửa tay sát khuẩn cho nhân viên, thương nhân, người lao động và khách hàng khi vào mua sắm hoặc liên hệ công việc.

b. Tổ chức lực lượng kiểm tra, giám sát, nhắc nhở việc đeo khẩu trang, đảm bảo quy định giãn cách.

c. Không được bố trí làm việc đối với nhân viên khi có một trong các dấu hiệu/triệu chứng như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở. Khi phát hiện trường hợp nhân viên, thương nhân, người lao động hoặc khách hàng có các dấu hiệu/triệu chứng nêu trên thì phải tiến hành các biện pháp kiểm tra y tế và xử lý theo quy định, hướng dẫn của ngành y tế.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**
- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

5. Tiêu chí 5 (TC5): Trang bị các thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác phòng chống dịch tại đơn vị

Trang bị các thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác phòng chống dịch tại đơn vị và được bố trí hợp lý tại các bãi đậu, bãi giữ xe, lối ra vào, khu vực nhà vệ sinh, khu vực ngành hàng, kho bãi.

a. Máy móc: máy đo thân nhiệt, phun xịt dung dịch khử khuẩn, thiết bị quét mã QR,... tại lối ra vào chợ.

b. Các vật tư y tế: trang bị bồn rửa tay, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn,... cho nhân viên, thương nhân, người lao động và khách hàng tại các lối ra vào, khu vực ngành hàng và các khu vực khác (khu vực trong nhà lồng, khu nhà vệ sinh, bãi gửi xe).

c. Trang thiết bị, vật tư y tế khác để xử lý các trường hợp nghi nhiễm theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**
- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

6. Tiêu chí 6 (TC6): Đảm bảo vệ sinh môi trường phòng, chống dịch tại các khu vực

a. Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn đối với nền nhà lồng chợ, lối đi trong chợ, bãi đậu xe, bãi giữ xe và các khu vực công cộng bằng dung dịch tẩy rửa ít nhất 01 lần/ngày.

b. Thực hiện khử khuẩn đối với khu vực nhà vệ sinh chung ít nhất 02 lần/buổi.

c. Thực hiện thu gom rác và đưa đi xử lý đúng nơi quy định. Nhân viên thu gom chất thải sử dụng khẩu trang, kính che giọt bắn, găng tay y tế. Khử khuẩn nhà chứa rác và lối vận chuyển rác sau thu gom: tối thiểu 01 ngày/lần.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**
- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

7. Tiêu chí 7 (TC7): Thông tin tuyên truyền về phòng, chống dịch tại đơn vị

a. Phát loa nhắc nhở thương nhân, khách hàng, nhân viên thường xuyên thực hiện biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 ít nhất 02 giờ/lần hoặc các

biện pháp thay thế khác như: đặt biển cảnh báo, bảng thông tin, tuyên truyền hoặc tranh cổ động,... ở ngay lối ra vào hoặc nơi dễ thấy về quy định phòng, chống dịch.

b. Công khai thông tin liên lạc của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị và thông tin liên lạc của đơn vị y tế khu vực trú đóng hoặc đường dây nóng của địa phương tại lối vào hoặc các vị trí dễ thấy để đảm bảo công tác phối hợp tiếp nhận thông tin, phản ánh, góp ý của khách hàng giữa đơn vị và chính quyền địa phương.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**
- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

8. Tiêu chí 8 (TC8): Ứng dụng công nghệ trong quản lý hoạt động chợ

a. Thực hiện kiểm soát người ra vào chợ, đảm bảo đúng mật độ, khoảng cách an toàn theo quy định, bằng các biện pháp như: mã QR, thẻ từ, camera giám sát để kiểm soát lượng người ra vào chợ; khuyến khích bán hàng trực tuyến, bán hàng qua điện thoại hoặc nền tảng thương mại điện tử nhằm giảm việc tiếp xúc trực tiếp giữa thương nhân và khách hàng; nghiên cứu, tổ chức hệ thống logistics nội bộ, áp dụng công nghệ tự động hóa nhằm giảm lực lượng lao động phục vụ trực tiếp tại chợ.

b. Đảm bảo các biện pháp an toàn trong thanh toán, giao nhận hàng hóa. Ưu tiên thực hiện hình thức thanh toán không dùng tiền mặt. Trường hợp thanh toán bằng tiền mặt phải có khay giao và nhận tiền riêng; hàng hóa phải được giao qua phương tiện trung gian, tránh tiếp xúc trực tiếp.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**
- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

9. Tiêu chí 9 (TC9): Có kế hoạch/phương án phòng, chống dịch tại đơn vị

Có kế hoạch/phương án phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị theo hướng dẫn của ngành y tế. Trong đó, có phương án xử lý khi đơn vị có ca nghi và nhiễm COVID-19; phương án đóng, mở cửa hoạt động trở lại sau khi khắc phục các yêu cầu an toàn trong phòng, chống dịch.

Căn cứ vào thực tế triển khai và kết quả kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh kế hoạch/phương án cho phù hợp. Có thông báo cho chính quyền địa phương nơi trú đóng để tổ chức hậu kiểm.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**
- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt./.**



BỘ TIÊU CHÍ (PHỤ LỤC 4)

**Đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19
tại các cơ sở sản xuất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **3589/QĐ-BCĐ** ngày **15**.tháng 10 năm 2021
của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố)

1. Tiêu chí (TC1): Đối với người lao động

Người lao động tham gia sản xuất phải đáp ứng các điều kiện sau:

a. Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm) hoặc mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng (được kích hoạt mã QR xanh trên ứng dụng “Y tế HCM” hoặc xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng; (2) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm)).

b. Đối với người chưa tiêm vắc xin ngừa COVID-19 phải có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 (xét nghiệm nhanh hoặc RT-PCR) còn hiệu lực theo quy định, ưu tiên làm việc trực tuyến hoặc tại các bộ phận hạn chế tiếp xúc và phải cam kết đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch.

- Đáp ứng đủ điều kiện : **Đạt.**

- Không đáp ứng đủ điều kiện : **Không đạt.**

2. Tiêu chí 2 (TC2): Về công tác xét nghiệm

a. Người lao động trở lại làm việc lần đầu: phải có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 (xét nghiệm nhanh hoặc RT-PCR) còn hiệu lực theo quy định.

b. Đối với xét nghiệm sàng lọc và định kỳ, thực hiện theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt.**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

3. Tiêu chí 3 (TC3): Về quy định khoảng cách an toàn tại nơi làm việc

Kiểm soát mật độ người lao động ở các phân xưởng (tính bằng số diện tích làm việc cho 01 người lao động) từ 4m² trở lên và khoảng cách giữa 2 người lao động từ 2m trở lên. Đối với một số trường hợp đặc thù không đảm bảo quy định trên thì phải có giải pháp thay thế phù hợp như: sử dụng vách ngăn giữa 2 người lao động hoặc người lao động có sử dụng kính che giọt bắn hoặc giải pháp khác đảm bảo an toàn phòng, chống dịch.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt.**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

4. Tiêu chí 4 (TC4): Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị

a. Bố trí nhân lực thực hiện đo thân nhiệt; giám sát việc đeo khẩu trang, rửa tay sát khuẩn, khai báo y tế điện tử tại cổng ra vào và tại mỗi khu vực sản xuất; đảm bảo khoảng cách tối thiểu 2m và tránh tập trung đông người đối với người lao động, khách ra, vào đơn vị.

b. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị thông qua phương tiện giám sát (như lắp đặt camera theo dõi tự động, quét mã nhận diện QR,...) hoặc bố trí lực lượng tại chỗ kiểm tra, nhắc nhở, hướng dẫn người lao động tuân thủ quy định phòng, chống dịch.

c. Có biện pháp kiểm soát và quản lý chặt chẽ người lao động làm việc ở các bộ phận (nhất là bộ phận thường xuyên tiếp xúc trực tiếp với người ngoài đơn vị).

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

5. Tiêu chí 5 (TC5): Trang bị cơ sở vật chất, y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch tại đơn vị

a. Cung cấp đầy đủ khẩu trang y tế cho người lao động mỗi ngày và bố trí dung dịch sát khuẩn tay tại các vị trí có tiếp xúc chung như cây ATM, bình nước uống công cộng, máy bán hàng tự động, thang máy,... bố trí thùng rác có nắp đậy tại các vị trí thuận tiện.

b. Có hợp đồng với đơn vị y tế (nhà nước hoặc tư nhân) hoặc bố trí nhân lực y tế chuyên trách tại cơ sở để theo dõi sức khỏe của người lao động theo quy định, hướng dẫn của ngành y tế; xây dựng quy chế y tế cơ sở và thường xuyên gắn kết với y tế địa phương.

c. Bố trí khu vực/phòng cách ly tạm thời tại cơ sở theo quy định, hướng dẫn của ngành y tế.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

6. Tiêu chí 6 (TC6): Đảm bảo vệ sinh môi trường phòng, chống dịch tại các khu vực

a. Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn môi trường tại nơi làm việc/nơi lưu trú tập trung ít nhất 01 lần/ngày, nhà vệ sinh ít nhất 04 lần/ngày; bố trí dung dịch sát khuẩn hoặc xà phòng rửa tay tại nơi làm việc, trước cửa ra vào, nơi giao nhận hàng hóa, nơi ăn uống, khu vực nhà vệ sinh và nơi lưu trú tập trung của người lao động; vệ sinh, khử khuẩn quần áo, kính che giọt bắn,... sau khi kết thúc ca làm việc (nếu có).

b. Tạo môi trường thông thoáng tại nơi làm việc; tăng cường thông khí tự nhiên nhà xưởng bằng hệ thống cửa mở/quạt hút gió, hạn chế sử dụng điều hòa nếu có thể.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

7. Tiêu chí 7 (TC7): Tổ chức bữa ăn ca cho người lao động

a. Người cung cấp dịch vụ ăn uống phải được kiểm tra, giám sát sức khỏe, đảm bảo các điều kiện vệ sinh, đeo khẩu trang và găng tay khi phục vụ.

b. Thực hiện giãn cách tại khu vực nhà ăn: sắp xếp giờ nghỉ giải lao/ăn trưa lệch giờ; cung cấp suất ăn cá nhân; tránh tập trung đông người ở căng tin, nhà ăn trong một khung giờ, tránh ngồi đối diện, không nói chuyện khi ăn; đảm bảo khoảng cách 2m giữa 2 người lao động khi ăn hoặc lắp vách ngăn giữa các vị trí ngồi ăn.

c. Bố trí bồn rửa tay, nước sát khuẩn tại khu vực nhà ăn.

d. Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn khu vực ăn trước và sau khi phục vụ bữa ăn.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

8. Tiêu chí 8 (TC8): Về vấn đề lưu thông và lưu trú của người lao động

a. Yêu cầu người lao động chấp hành nghiêm các quy định khi tham gia lưu thông theo hướng dẫn của ngành giao thông vận tải.

b. Có thống kê, cập nhật danh sách nơi lưu trú của từng người lao động (khu nhà trọ tập trung, ký túc xá, khách sạn, nhà nghỉ, nhà riêng,...).

c. Có giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống phần mềm quản lý người lao động trong việc lưu thông và lưu trú (nếu có).

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

9. Tiêu chí 9 (TC9): Có phương án tổ chức sản xuất an toàn và phòng, chống dịch tại đơn vị

a. Căn cứ quy mô, tính chất, điều kiện hoạt động, đơn vị nghiên cứu xây dựng và triển khai phương án tổ chức sản xuất phù hợp đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 theo Bộ tiêu chí này; có thông báo cho cơ quan có thẩm quyền (thông qua Cổng thông tin an toàn Covid <https://antoan-covid.tphcm.gov.vn/>) để tổ chức hậu kiểm.

b. Xây dựng phương án phòng, chống dịch tại đơn vị theo quy định của ngành y tế; trong đó, thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19, các Tổ an toàn COVID-19; có phương án xử lý khi phát hiện ca nghi và nhiễm COVID-19; tổ chức thực hiện các cam kết về phòng, chống dịch tại nơi làm việc và các quy định khác theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

10. Tiêu chí 10 (TC10): Thông tin tuyên truyền về phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị

a. Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn cho người lao động về các quy định phòng, chống dịch COVID-19 (các khuyến cáo mới nhất của Bộ Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố về công tác phòng, chống dịch; tài liệu truyền thông về rửa tay, quy định 5K, đeo khẩu trang đúng cách,...).

b. Treo, dán các áp phích, phân phát các tờ rơi về phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng (khu vực dùng chung tại nơi làm việc, nhà ăn, khu vực nhà vệ sinh, cây ATM,...) và trên phương tiện đưa đón người lao động.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt./.**



BỘ TIÊU CHÍ (PHỤ LỤC 5)

Đánh giá hoạt động an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 tại văn phòng làm việc của các đơn vị sản xuất, kinh doanh, cung ứng dịch vụ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3589/QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố)*

1. Tiêu chí 1 (TC1): Đối với người lao động

Người lao động phải đáp ứng các điều kiện sau:

a. Người lao động tại các bộ phận tiếp xúc trực tiếp với người ngoài đơn vị: (1) Đã tiêm đủ liều vắc xin ngừa COVID-19; (2) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng (được kích hoạt mã QR xanh trên ứng dụng “Y tế HCM” hoặc xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng; (2) Đã tiêm chủng đủ liều vắc xin ngừa COVID-19).

b. Các bộ phận còn lại: (1) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm); (2) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng (được kích hoạt mã QR xanh trên ứng dụng “Y tế HCM” hoặc xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 6 tháng; (2) Đã tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 (ít nhất 01 mũi đối với loại vắc xin tiêm 02 mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm)); (3) Chưa tiêm vắc xin ngừa COVID-19 và phải có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 (xét nghiệm nhanh hoặc RT-PCR) còn hiệu lực theo quy định, ưu tiên làm việc trực tuyến hoặc tại các bộ phận hạn chế tiếp xúc và phải cam kết đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch.

- Đáp ứng đủ điều kiện **: Đạt.**

- Không đáp ứng đủ điều kiện **: Không đạt.**

2. Tiêu chí 2 (TC2): Về công tác xét nghiệm

a. Người lao động trở lại làm việc lần đầu: phải có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 (xét nghiệm nhanh hoặc RT-PCR) còn hiệu lực theo quy định.

b. Đối với xét nghiệm sàng lọc và định kỳ, thực hiện theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt.**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

3. Tiêu chí 3 (TC3): Quy định về khoảng cách an toàn tại nơi làm việc

Khoảng cách giữa hai chỗ ngồi trong phòng làm việc, phòng họp, phòng khách tối thiểu là 2m hoặc có bố trí vách ngăn giữa hai chỗ ngồi; nhiệt độ trong phòng không thấp hơn 25⁰C.

- Đáp ứng đầy đủ yêu cầu : **Đạt.**

- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ : **Không đạt.**

4. Tiêu chí 4 (TC4): Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về phòng, chống dịch tại nơi làm việc

a. Bố trí nhân lực để kiểm tra thân nhiệt, đeo khẩu trang, rửa tay sát khuẩn, khai báo y tế điện tử, đảm bảo khoảng cách tối thiểu 2m và tránh tập trung đông người đối với người lao động, khách ra, vào tại khu vực cổng văn phòng.

b. Có Kế hoạch, tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát nội bộ; ghi nhận kết quả, hướng khắc phục (nếu có) về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

5. Tiêu chí 5 (TC5): Trang bị cơ sở vật chất về y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch tại nơi làm việc

a. Trang bị các thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch tại nơi làm việc và được bố trí hợp lý tại các khu vực trong văn phòng làm việc:

- Máy móc, thiết bị: máy đo thân nhiệt, phun xịt dung dịch khử khuẩn, thiết bị quét mã QR, thiết bị nhận dạng khác (nếu có, theo quy định của ngành y tế),... tại cổng ra vào văn phòng.

- Các vật tư y tế: trang bị đầy đủ dung dịch sát khuẩn tay tại các vị trí: cổng ra vào văn phòng; cửa phòng làm việc, phòng họp, phòng khách, phòng y tế và khu vực vệ sinh; tại từng bàn trong phòng họp, phòng khách.

- Trang thiết bị, vật tư y tế khác để xử lý các trường hợp nghi nhiễm theo hướng dẫn của ngành y tế.

b. Văn phòng làm việc của đơn vị có từ 100 người lao động trở lên phải bố trí phòng y tế và tủ thuốc y tế để chăm sóc và cách ly tạm thời người lao động có các dấu hiệu nghi và nhiễm COVID-19.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

6. Tiêu chí 6 (TC6): Đảm bảo vệ sinh môi trường phòng, chống dịch tại nơi làm việc

a. Đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 01 nhà vệ sinh/10 lao động nữ (hoặc 15 lao động nam); đồng thời đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 01 bồn rửa tay/10 người lao động và đảm bảo đủ nguồn nước sạch, xà phòng tại khu vực vệ sinh.

b. Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn theo định kỳ: Phòng làm việc, phòng họp và phòng khách: ít nhất 01 lần/tuần; khu vực nhà vệ sinh, phòng y tế: ít nhất 01 lần/ngày.

c. Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn tại các khu vực theo quy định của ngành y tế.

d. Trang bị đủ thùng đựng rác thải sinh hoạt, rác thải y tế có nắp đậy đặt tại các vị trí thuận tiện, phù hợp trong phòng làm việc, phòng họp, phòng khách, phòng y tế, khu vực vệ sinh và các khu vực công cộng.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

7. Tiêu chí 7 (TC7): Thông tin tuyên truyền về phòng, chống dịch tại nơi làm việc

a. Tổ chức tuyên truyền, nhắc nhở người lao động thực hiện các biện pháp an toàn phòng, chống dịch theo hình thức phù hợp.

b. Công khai thông tin liên lạc của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị và của cơ quan y tế địa phương để đảm bảo công tác phối hợp tiếp nhận thông tin, phản ánh, góp ý của người lao động giữa đơn vị và chính quyền địa phương.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**
- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt.**

8. Tiêu chí 8 (TC8): Có kế hoạch/phương án phòng, chống dịch tại nơi làm việc

Có kế hoạch/phương án phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị theo hướng dẫn của ngành y tế. Trong đó, có phương án xử lý khi đơn vị có ca nghi và nhiễm COVID-19; có kế hoạch tổ chức xét nghiệm, tầm soát SARS-CoV-2 cho nhân viên, người lao động theo hướng dẫn của ngành y tế.

Căn cứ vào thực tế triển khai và kết quả kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh kế hoạch/phương án cho phù hợp. Có thông báo cho chính quyền địa phương nơi trú đóng để tổ chức hậu kiểm.

- Có thực hiện đầy đủ : **Đạt;**
 - Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ : **Không đạt./.**
-